TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. RẠCH GIÁ **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày: 15/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hội

Bà Lê Thị Mỹ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Thanh Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Quốc C (tên gọi khác là Lan Khuê)

Sinh năm: 1988 tại Châu Phú, tỉnh An Giang.

Nơi đăng ký thường trú: số nhà 615, tổ 20 ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: số nhà 615, tổ 20 ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới Th: Nam; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Văn Đ và bà Lê Thị Út E.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày: 16/01/2018.

Tại ngoại: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người làm chứng*:

+ Nguyễn Thị Thùy M, sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã A, huyện C, tỉnh An Giang.

+ Trần Trung T, sinh năm: 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 125A đường D, khu phố 2, phường r, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc C là người nghiện ma tuý từ năm 2010 (loại ma tuý đá). Nguồn ma tuý bị cáo có để sử dụng là do bị cáo hùn tiền với tên Hương, Như, Thanh (chưa xác định được họ tên, địa chỉ của họ) để mua ma túy về sử dụng. Vào khoảng 20 giờ ngày 15/01/2018 khi đang ở Thành Phố Hồ Chí Minh, C nhờ bạn tên Thanh (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) dùng xe mô tô chở đến khu vực quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh gặp tên Tuấn (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) mua 01 bịch ma túy đá với giá 2.000.000 đồng. Sau khi có ma túy bị cáo để vào trong túi xách màu trắng có chữ CHARLES và KEITH của C để sử dụng.

Đến khoảng 04 giờ ngày 16/01/2018 C đi xe khách và đem theo ma túy về thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, C đến phòng số 09 nhà trọ "Thanh Thúy" ở số 125 A đường Đinh Công Tráng, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang ngủ nhờ phòng người bạn tên Nhí (chưa xác định được họ tên, địa chỉ), đến Sáng Nhí đi làm, C lấy ma túy ra kiểm tra thì thấy có 02 bịch nylon, trong đó 01 bịch là ma túy đá, còn 01 bịch C gọi là "miễn". Khi kiểm tra xong, C lấy 01 ít ma túy đá và rủ Nguyễn Thị Thùy M sử dụng chung, khi sử dụng xong, M đi công chuyện, còn C đem ma túy sang phòng số 06 chia 01 bịch ma túy đá thành 06 bịch nhỏ và bỏ vào trong túi xách của C cùng với 01 bịch miễn rồi để trên giường trong phòng. Đến 15 giờ 50 phút cùng ngày, C bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá kết hợp Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kiên Giang kiểm tra bắt quả tang cùng vật

chứng. Đến ngày 22/01/2018 Lê Quốc C bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và tạm giam để điều tra (Bút luc số 19, 20, 41, 42, 43, 44)

Bị cáo Lê Quốc C đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Quốc C đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

* Tại bản kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định (bút lục số 31):

- Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi đến giám định không phải chất ma túy, khối lượng mẫu gửi giám định là 3,0235 gam.

- Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 06 bịch nylon được được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng 1,0020 gam (*Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục II, STT 67 Nghị định số 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

* **Theo bản cáo trạng số**: 63/CT.VKSTPRG ngày 16/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Lê Quốc C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Lê Quốc C - từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Lê Quốc C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bản thân bị cáo bắt đầu sử dụng ma tuý vào năm 2010 (loại ma túy đá). Nguồn ma tuý bị cáo có để sử dụng là do bị cáo hùn tiền với tên Hương, Như, Thanh (chưa xác định được họ tên, địa chỉ của họ) để mua ma túy về sử dụng. Vào khoảng 20 giờ ngày 15/01/2018 khi đang ở Thành Phố Hồ Chí Minh, C nhờ bạn tên Thanh (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) dùng xe mô tô chở đến khu vực quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh gặp tên Tuấn (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) mua 01 bịch ma túy đá với giá 2.000.000 đồng. Đến khoảng 04 giờ ngày 16/01/2018 C đi xe khách và đem theo ma túy về thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, C đến phòng số 09 nhà trọ "Thanh Thúy" ở số 125 A đường Đinh Công Tráng, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang ngủ nhờ phòng người bạn tên Nhí (chưa xác định được họ tên, địa chỉ), đến Sáng Nhí đi làm, C lấy ma túy ra kiểm tra thì thấy có 02 bịch nylon, trong đó 01 bịch là ma túy đá, còn 01 bịch C gọi là "miễn". Khi kiểm tra xong, C lấy 01 ít ma túy đá và rủ Nguyễn Thị Thùy M sử dụng chung, khi sử dụng xong, M đi công chuyện, còn C đem ma túy sang phòng số 06 chia 01 bịch ma túy đá thành 06 bịch nhỏ và bỏ vào trong túi xách của C cùng với 01 bịch miễn rồi để trên giường trong phòng. Đến 15 giờ 50 phút cùng ngày, C bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá kết hợp Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kiên Giang kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Lê Quốc C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về Th chất mức độ phạm tội của bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo đã bất chấp và lao vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý. Nghiêm cấm mọi hoạt động vận chuyển, sử dụng, tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy.

Nói đến ma túy là nói đến một hiện tượng xã hội rất phức tạp, nó tồn tại và phát triển qua nhiều giai đoạn khác nhau và tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội. Hay nói cách khác, tệ nạn ma túy đã trở thành thảm họa chung của nhân loại, nó gây tác hại nhiều mặt về kinh tế - xã hội, sức khỏe, đạo đức, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Đồng thời còn làm tăng tội phạm và là cầu nối lan truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bên cạnh, nó còn để lại hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ trẻ về sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân than tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 07 bịch nylon và 01 túi xách màu trắng, Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội và thiết bị này vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với số tiền 500.000 đồng, thu giữ khi bắt quả tang, là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người thanh niên tên Tuấn đã bán ma túy cho bị cáo; tên Thanh chở C đi mua ma túy của Tuấn; Hương, Như, Thanh vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy; hiện các đối tượng nêu trên chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Riêng Nguyễn Thị Thùy M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã chuyển hồ sơ về địa phương để xử lý theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Toà án nhân dân tối cao; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố: Lê Quốc C

Phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Lê Quốc C – 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù; Th kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 16/01/2018) và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong bên ngoài ghi niêm phong mẩu vật vụ, vụ số 46/2018 (gói 1), 46/2018 (gói 2) ngày 22/01/2018 có chữ ký người chứng kiến Trương Xuân Đỡ, giám định viên Lê Đức Huy và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 01 túi xách màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 34/QĐ-VKSTPRG ngày 16/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THÀNH ĐỨC

* **Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ.